

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày 06 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàng.

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vương Tấn Lập – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Minh H (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nữ; sinh ngày 24/02/1977 tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn A, xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; học vấn: 4/12; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1939 và bà Bùi Thị S, sinh năm 1956; có chồng là ông Phạm Đình D, sinh năm 1976, nghề nghiệp: Làm nông; Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2006, hiện chồng và con đang sinh sống tại thôn A, xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 05/3/2020 đến nay. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Hữu T; sinh năm 1965; địa chỉ: Làng D, xã S, huyện I, tỉnh Gia Lai . Có mặt

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn D; sinh năm 1997; địa chỉ: Làng D, xã S, huyện I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

+ Ông Trương Quốc Linh; sinh năm 1997; địa chỉ: Làng D, xã S, huyện I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

+ Bà Đặng Thị Thu Hà; sinh năm 1987; địa chỉ: Làng D, xã S, huyện I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 08/5/2019 Nguyễn Thị Minh H có đi đám cưới tại làng D- xã S - huyện I, tại đám cưới có anh Nguyễn Hữu T (sinh năm: 1965; trú tại: làng D- xã S - huyện I - tỉnh Gia Lai) là anh rể của chị H cũng ngồi bàn bên cạnh. Đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày thì anh T và chị H ra về, khi anh T đang đến gần khu vực để xe mô tô cách rạp cưới 20m thì H đi từ phía sau, khi anh T quay lại thì H dùng tay cầm hai chiếc guốc đang mang dưới chân đánh vào vùng đầu và mặt của anh T gây thương tích, lúc này mọi người ra can ngăn và anh T được đưa đi bệnh viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 166/2019/TgT ngày 24/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Hữu T.

+ Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương mắt phải ảnh hưởng đến thị lực; Mắt phải: Bóng bàn tay; Mắt trái: 8/10: 32%.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 32% (ba mươi hai phần trăm). Áp dụng theo Thông tư 20/2014/TT-BYT.

Quá trình điều tra thì vào ngày 16/5/2019 Nguyễn Thị Minh H giao nộp 01 đôi guốc (giày cao gót) màu đen, đế vuông, cao 05cm.

Sau khi bị H gây thương tích, anh T được đưa đi điều trị tại bệnh viện Quân y 211 tỉnh Gia Lai và bệnh viện mắt Cao Nguyên – TP.PleiKu. Hiện nay bị hại T yêu cầu bị cáo H phải bồi thường cho anh T tiền điều trị thương tích, tiền công cho người chăm sóc, tiền ngày công không lao động được, tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền 187.318.987đ (một trăm tám mươi bảy triệu ba trăm mười tám ngàn chín trăm tám mươi bảy đồng). Hiện nay bị cáo H đã bồi thường được 30.000.000 đ (ba mươi triệu đồng). Anh T đã nhận tiền và đồng thời viết giấy bãi nại cho bị cáo H.

Phần dân sự: Anh T yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 187.318.987đ (một trăm tám mươi bảy triệu ba trăm mười tám ngàn chín trăm tám mươi bảy đồng), bị cáo H đã bồi thường được 30.000.000 đ (ba mươi triệu đồng), số tiền còn lại anh T tiếp tục yêu cầu bồi thường.

Vật chứng hiện còn: 01 đôi guốc (giày cao gót) màu đen, đế vuông, cao 05cm.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS, ngày 14 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Minh H về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Bị cáo Nguyễn Thị Minh H về tội “*Cố ý gây thương tích*” và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Minh H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 05/3/2020.

Về Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 đôi guốc (giày cao gót) màu đen, đế vuông, cao 05cm.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Minh H phải bồi thường thêm cho ông Nguyễn Hữu T số tiền 21.678.000 đồng.

Ý kiến của các bị cáo Nguyễn Thị Minh H: Thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Minh H thừa nhận do bức tức vì có mâu thuẫn về vấn đề đất đai với những người trong gia đình trước đó nên khi gặp anh T lúc sau đám cưới, bị cáo có dùng guốc đánh trúng vào mặt anh T gây thương tích. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình mong muốn hàn gắn mâu thuẫn nhưng phía gia đình người bị hại từ chối.

Người bị hại, anh Nguyễn Hữu T khai, mâu thuẫn giữa bị cáo và người trong gia đình phía vợ chủ yếu về vấn đề đất đai, đã xảy ra từ lâu. Phần anh và bị cáo không có mâu thuẫn gì. Tại phiên tòa anh yêu cầu giải quyết các vấn đề có liên quan đến người bị hại theo quy định pháp luật. Phần bồi thường thiệt hại, anh đã kê khai là 187.318.987 đồng.

Đối chiếu lời khai của bị cáo, người bị hại tại phiên tòa cùng các chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Kết luận giám định thương tích, lời khai người làm chứng... thấy phù hợp.

Xác định các bị cáo Nguyễn Thị Minh H có tội.

Tội danh bị cáo đã phạm là: “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo sử dụng guốc có đế nhọn, cứng, chắc, đánh vào vùng mặt. H quả gây tổn hại 32% sức khỏe cho nạn nhân nên đã phạm vào điểm c khoản 3 của Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì không chỉ xâm hại đến sức khỏe của người khác, mà còn tác động xấu, gây ảnh hưởng đến các mối quan hệ truyền thống tốt đẹp và thuần phong, mỹ tục giữa những người trong cùng gia đình vốn được xã hội thừa nhận và tôn trọng.

Bản thân bị cáo là em vợ của người bị hại, nhận thức được hành vi nhưng đã hành xử trái pháp luật. Sử dụng gót guốc nhọn là vật nguy hiểm gây tổn thương đối với mắt của người bị hại với tỷ lệ thương tật là 32%. Mặc dù việc phạm tội mang tính bột phát và nhất thời nhưng với H quả do việc phạm tội gây ra, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :

- Bị cáo Nguyễn Thị Minh H: Được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”; “*tự nguyện bồi thường, khắc phục H quả*”; Các tình tiết nêu trên được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS; Xét bị cáo là phụ nữ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hiện đang nuôi nhiều con nhỏ. Giữa bị cáo và người bị hại có mối quan hệ gia đình. Việc xử phạt ngoài nhằm mục đích răn đe, nghiêm trị thì cũng nhằm giáo dục, tạo điều kiện để hàn gắn, hạn chế mâu thuẫn phát sinh giữa những người trong gia đình. Do vậy khi lượng hình, cần xem xét, quyết định mức hình phạt tương ứng để cải tạo bị cáo sớm thành người có ích cho xã hội; áp dụng thêm khoản 2 điều 51 khi lượng hình đối với bị cáo.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo là có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận. Ý kiến của Kiểm sát viên về phần bồi thường dân sự được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng hiện còn: 01 đôi guốc (giày cao gót) màu đen, đế vuông, cao 05cm được xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về bồi thường dân sự: Xét yêu cầu của người bị hại và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về phần này thấy: Người bị hại điều trị trong 75 ngày (thời gian nhập viện là ngày 08/5/2019, ngày ra viện là ngày 21/7/2019). Thời gian có người chăm sóc là 27 ngày. Việc điều trị tổn các khoản chi phí, Hội đồng xét xử sẽ xem xét chấp nhận các khoản chi phí hợp lý. Mức thu nhập bị mất của người bị hại được xác định là 170.000 đồng/ngày (theo mức thu nhập bình quân của người lao động tại địa phương).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Minh H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Minh H 36 tháng (ba mươi sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2020.

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự xử : Buộc bị cáo Nguyễn Thị Minh H phải bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Hữu T các khoản sau:

- + Chi phí cho việc cứu chữa và điều trị thương tích: 9.173.987 đồng.
- + Tiền vé tàu, xe cho việc khám và điều trị bệnh: 7.890.000 đồng.
- + Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 11.250.000 đồng (150.000 đồng/ngày x 75 ngày).
- + Thu nhập thực tế bị mất của người bị hại: 12.750.000 đồng (170.000 đồng/ngày x 75 ngày).
- + Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc: 4.590.000 đồng (170.000 đồng/ngày x 27 ngày).
- + Chi phí hợp lý cho người chăm sóc: 2.375.000 đồng (chi phí ăn uống cho người nuôi bệnh trong 27 ngày).
- + Bồi thường tổn thất về tinh thần: 17.880.000 đồng (12 tháng x 1.490.000 đồng/tháng).

Tổng các khoản phải bồi thường là 65.908.987 đồng. Đã bồi thường 30.000.000 đồng, còn phải bồi thường 35.908.987 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 đôi guốc (giày cao gót) màu đen, đế vuông, cao 05cm (*Đặc điểm các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 21 tháng 02 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai*).

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Minh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.795.449 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ia Grai;
- Công an huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Lưu VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Hà